

Sự giúp đỡ của Liên Xô trên lĩnh vực y tế đối với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa giai đoạn 1954 - 1975

Nguyễn Thị Dung Huyền

Viện Sử học

Email liên hệ: nguyendunghuyen@gmail.com

Tóm tắt: Sau năm 1954, ngành y tế Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đối mặt với nhiều khó khăn. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế thiếu và lạc hậu. Đội ngũ cán bộ nhân viên y tế thiếu về số lượng, yếu về chuyên môn. Trước những khó khăn đó, ngoài sự nỗ lực của Chính phủ, ngành y tế Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa (XHCN), trong đó có Liên Xô. Bài viết tập trung phân tích quá trình giúp đỡ của Liên Xô trên lĩnh vực y tế đối với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong giai đoạn 1954-1975, nhằm thể hiện sự trân trọng đối với sự giúp đỡ của Chính phủ và nhân dân Liên Xô, đồng thời khẳng định đường lối đối ngoại đúng đắn của Đảng trong quá trình vận động, tranh thủ sự giúp đỡ của quốc tế, từ đó gợi mở những kinh nghiệm trong việc giải quyết các vấn đề quan hệ quốc tế trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: Viện trợ, giúp đỡ, y tế, viện trợ y tế, Liên Xô,

The union of Soviet socialist republics' medical support for the Democratic Republic of Vietnam from 1954 to 1975

Abstract: After 1954, the Democratic Republic of Vietnam (DRV) faced several challenges in terms of healthcare. Medical facilities and equipment were inadequate and outdated. The medical staff was insufficient regarding both number and knowledge. Facing these difficulties, in addition to the efforts of the Government, the health sector of the Democratic Republic of Vietnam has received the support and help of socialist countries, including the Soviet Union. The article focuses on analysing the process of Soviet assistance in the medical field for the Democratic Republic of Vietnam in the period 1954-1975, in order to show our respect gratitude and for the help from the government and people of the Soviet Union. We also emphasize the appropriateness of the Vietnam Communist Party's foreign policies in the process of calling for international assistance and finally point out noteworthy lessons applicable to contemporary issues in international relations.

Keywords: Aid, help, healthcare, medical support, the USSR

Ngày nhận bài: 22/06/2020

Ngày duyệt đăng: 20/09/2020

1. Đặt vấn đề

Khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp vừa kết thúc, đế quốc Mỹ đã thực hiện chiến lược "phản ứng linh hoạt" nhằm đẩy Việt Nam và các nước Đông Dương vào miệng hố chiến tranh, biến nơi đây thành điểm nóng, hội tụ những lợi ích toàn cầu, quốc gia và khu vực. Chính

vì vậy, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam thu hút sự quan tâm, ủng hộ, giúp đỡ của nhân loại tiến bộ và các lực lượng yêu chuộng hòa bình trên thế giới, đặc biệt là các nước XHCN. Trên tinh thần đó, Đảng, Nhà nước Việt Nam ra sức vận động, tranh thủ sự ủng hộ quốc tế, nhờ đó trong các cuộc đấu trí, đấu lực đầy cam go ấy, Việt Nam luôn có bạn bè quốc tế, trong đó có các nước XHCN giúp đỡ nhiệt tình, hiệu quả. Với sự giúp đỡ của các nước XHCN, trong đó có Liên Xô trong những thời điểm quan trọng của cuộc kháng chiến, đã tăng cường và tạo ra sức mạnh đáng kể cho Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong cuộc đấu tranh thống nhất đất nước.

Nghiên cứu về sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước XHCN nói chung, Liên Xô nói riêng cho Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ năm 1954 đến năm 1975 đã có nhiều nhà khoa học tập trung nghiên cứu. Các công trình nghiên cứu được tiếp cận dưới nhiều góc độ khác nhau, với nguồn tài liệu đa dạng, phong phú được khai thác từ các trung tâm lưu trữ trong và ngoài nước đã cung cấp nhiều tư liệu mới về sự giúp đỡ của các nước XHCN cho cách mạng Việt Nam nói chung, cách mạng miền Bắc nói riêng. Tuy nhiên, các công trình mới chỉ tập trung nghiên cứu sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước XHCN, trong đó có Liên Xô trên các lĩnh vực như kinh tế, quân sự, văn hóa, giáo dục,... Trên lĩnh vực y tế, tuy các nước XHCN nói chung, Liên Xô nói riêng đã tích cực ủng hộ, giúp đỡ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và hỗ trợ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y bác sĩ của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nhưng ít được các nhà khoa học tập trung đi sâu phân tích. Chính vì vậy, bài viết này tập trung đi sâu phân tích quá trình giúp đỡ của Liên Xô trên lĩnh vực y tế đối với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nhằm bày tỏ sự tri ân đối với Chính phủ và nhân dân Liên Xô đã giúp ngành y tế Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vượt qua những khó khăn, nhanh chóng củng cố về tổ chức và hoạt động để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

2. Cơ sở pháp lý của quá trình viện trợ y tế

Sự ra đời và hoạt động của các nước trong hệ thống XHCN trên cơ sở cùng hệ tư tưởng và hướng đến mục đích xây dựng đất nước theo chế độ XHCN, như Bản tuyên bố của các Đảng Cộng sản và công nhân tại Matxcova năm 1957 đã nêu rõ: *"các nước XHCN đều tập hợp trong khối liên minh thống nhất vì cùng chung một con đường đi tới chủ nghĩa xã hội, cùng chung một tính chất giai cấp của chế độ xã hội, kinh tế và chính quyền Nhà nước, vì yêu cầu ủng hộ và giúp đỡ lẫn nhau, vì cùng chung những lợi ích và mục đích trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc giành thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, vì tất cả đều chung nhau một hệ thống tư tưởng của chủ nghĩa Mác- Lênin"* (Bùi Công Trùng, 1959, tr.4). Trên cơ sở bản tuyên bố đó, trong giai đoạn 1954-1975, giữa Việt Nam và Liên Xô nhiều hiệp định, kế hoạch hợp tác, nghị định thư, văn bản, công văn liên quan đến lĩnh vực y tế đã được kí kết. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để quá trình ủng hộ giúp đỡ của Liên Xô đối với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa giai đoạn 1954-1975 trên lĩnh vực y tế được thực hiện.

Chương trình hợp tác, giúp đỡ trên lĩnh vực y tế trở thành nội dung quan trọng trong các bản hiệp định hợp tác văn hóa - khoa học kĩ thuật giữa Liên Xô và Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, bao gồm: Hiệp định hợp tác văn hóa giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Liên bang Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Xô viết (15-2-1957); Hiệp định trao đổi văn hóa năm 1963 (12-1-1963); Hiệp định hợp tác văn hóa và khoa học Việt - Xô (11-11-1974),... Tuy là các bản hiệp định hợp tác trên lĩnh vực văn hóa, khoa học kĩ thuật nhưng vấn đề y tế được đề cập và trở

thành một trong những nội dung quan trọng trong chương trình hợp tác toàn diện về văn hóa, khoa học kĩ thuật của hai nước. Nội dung của các bản hiệp định đều nêu rõ yêu cầu ủng hộ, giúp đỡ trên lĩnh vực y tế của Chính phủ Việt Nam nhằm khôi phục và xây dựng hệ thống y tế phát triển rộng khắp đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân, đồng thời đảm bảo nhiệm vụ điều trị chiến thương do cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Ngoài ra, các bản hiệp định cũng nêu rõ khả năng viện trợ của Liên Xô, trong đó nêu rõ số lượng, thời gian viện trợ, hình thức viện trợ,...

Triển khai nội dung của các bản hiệp định được kí kết giữa Chính phủ và Bộ Y tế hai nước, nhiều bản kế hoạch hợp tác trên lĩnh vực y tế giữa Liên Xô và Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được đưa ra như: Kế hoạch xin viện trợ chuyên gia - dụng cụ - thuốc ở bệnh viện Hồng thập tự Liên Xô năm 1957 (12-5-1957); Kế hoạch hợp tác văn hóa và khoa học giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Liên bang CHXHCN Xô Viết trong năm 1963 (26-2-1963); Kế hoạch hiệp tác về văn hóa, y tế và khoa học kĩ thuật cho năm 1964 (14-9-1964); Kế hoạch hợp tác văn hóa và khoa học - kĩ thuật Việt - Xô năm 1968 (12-7-1968), trong đó quy định những biện pháp nhằm mở rộng quan hệ hợp tác giữa hai nước Việt Nam - Liên Xô trên các lĩnh vực văn hóa, y tế; Kế hoạch hợp tác văn hóa, y tế giữa Việt Nam và Liên Xô (12-5-1970), Kế hoạch hợp tác văn hóa, y tế, khoa học Việt Nam - Liên Xô (6-1971), Kế hoạch hợp tác văn hóa, y tế, giáo dục (8-1972); Kế hoạch hợp tác văn hóa và khoa học Việt - Xô (6-1974) nhằm đề ra các biện pháp tiếp tục phát triển quan hệ hợp tác văn hóa, y tế giữa hai nước... Các bản kế hoạch hợp tác đã cụ thể hóa chương trình, nội dung của quá trình viện trợ như chương trình viện trợ, khả năng đáp ứng viện trợ, cách tiếp nhận viện trợ,...

Ngoài ra, Chính phủ Liên Xô và Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã ban hành một số nghị định thư như: Nghị định thư về hợp tác khoa học kĩ thuật, văn hóa và y tế giữa Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Liên bang CHXHCN Xô Viết (4-3-1963); Nghị định thư về hợp tác khoa học kĩ thuật, văn hóa và y tế (12-8-1966); Nghị định thư về hợp tác khoa học kĩ thuật, văn hóa và y tế (19-8-1971); Nghị định thư về hợp tác khoa học kĩ thuật trong năm 1975 (26-2-1975),... Bên cạnh đó, Chính phủ hai nước cũng ban hành nhiều công văn, công hàm với nội dung tăng cường đẩy mạnh hợp tác trực tiếp giữa các cơ sở y tế như: Công văn số 8920 (13-9-1957) của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận bệnh viện Hồng thập tự Liên Xô vào cuối năm 1957; Công văn số 13892 (12-5-1963) về hợp tác giữa trường Đại học tổng hợp với Viện bệnh lí và trị liệu thực nghiệm thuộc Viện Hàn lâm Y học Liên Xô (thành phố Xukhumi) với các đề tài "Arteriese lereze và "biologie, echologie của con khi"; Công văn số 8730 (17-3-1966) về thúc đẩy hợp tác trực tiếp giữa các cơ sở y tế của hai nước như: Viện nghiên cứu khoa học về giáo dục vệ sinh phòng bệnh Trung ương ở Mạc Tư Khoa, Viện vi trùng Trung ương của Liên Xô, Viện kiểm tra quốc gia các thư dược phẩm mang tên Ta-ra-xô-vích với Viện vệ sinh dịch tễ Hà Nội. Viện mắt Hà Nội với Viện nghiên cứu khoa học về các bệnh mắt Ghen-mô-gôn-xơ ở Mạc Tư khoa. Viện chống lao Hà Nội với Viện chống lao thuộc viện Hàn lâm y học Liên Xô ở Mạc Tư khoa. Đồng thời, đặt quan hệ hợp tác giữa các Viện nghiên cứu của Viện Hàn lâm y học Liên Xô với các Viện và cơ quan y tế tương đương của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa về các vấn đề y học nhiệt đới và kí sinh trùng... Nội dung của các nghị định thư đã cụ thể hóa nội dung hợp tác của các cơ sở y tế trên tinh thần hợp tác, tương trợ lẫn nhau trong sự nghiệp phát triển y tế. Sự hợp tác giữa các cơ sở y tế của hai nước nhằm mục đích tăng cường học hỏi, hỗ trợ lẫn

nhau nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn cùng hướng đến mục tiêu chung là thực hiện chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Hơn nữa, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nhanh chóng lan rộng, nhu cầu khám và điều trị ngày càng tăng đã đặt ra yêu cầu cho ngành y tế được bổ sung cả về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ y tế. Chính vì vậy, sự hỗ trợ, giúp đỡ của Liên Xô là cần thiết.

Như vậy, những văn bản được kí kết giữa Chính phủ và Bộ Y tế hai nước là cơ sở pháp lí để Chính phủ Liên Xô triển khai chương trình viện trợ, giúp đỡ Việt Nam trên lĩnh vực y tế. Sự ủng hộ, giúp đỡ của Liên Xô giúp cho ngành y tế nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ khôi phục và xây dựng hệ thống y tế để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

3. Quá trình thực hiện viện trợ y tế

Theo nội dung của các văn bản được kí kết, Liên Xô tăng cường hỗ trợ, giúp đỡ Việt Nam về cơ sở vật chất và trao đổi chuyên môn thông qua việc cử chuyên gia y tế sang trực tiếp hỗ trợ Việt Nam, đồng thời tiếp nhận cán bộ y tế Việt Nam sang đào tạo, học hỏi kinh nghiệm nâng cao trình độ.

Về cơ sở vật chất, theo điều khoản được kí kết trong các bản hiệp định, kế hoạch hợp tác, nghị định thư hay các văn bản thỏa thuận, Liên Xô chú trọng hỗ trợ, giúp đỡ cơ sở vật chất cho Việt Nam. Viện trợ vật chất bao gồm tài liệu y học và trang thiết bị y tế. Từ năm 1955 đến 1957, Liên Xô đã gửi cho Bộ Y tế Việt Nam 97 cuốn tài liệu y học, chủ yếu là các cuốn tập san y học, tập san dược học (Phòng Ủy ban kế hoạch Nhà nước, Hồ sơ 1392, tr.3). Nguồn tài liệu này được viết bằng tiếng Nga với nội dung tập trung về công tác phòng và chữa bệnh lao, sốt rét, và các thành tựu y khoa của Liên Xô. Trong hai năm 1959-1960, Liên Xô tiếp tục gửi đến Việt Nam một số tài liệu về tiêu chuẩn hóa dược, tài liệu về bào chế, tinh chế và kiểm tra hóa chất, thuốc thử; Catalogue giới thiệu về dụng cụ và hóa chất thí nghiệm; tài liệu về tổng hợp hóa dược và nghiên cứu bào chế gồm: thuốc kháng sinh Penicilline, Tetracycline, Streptomycine, Erythromycine, Dihydro Streptomycine; Chloramphenicol; Cureomycine và tài liệu bào chế các loại thuốc Hormones thường dùng... (Phòng Ủy ban kế hoạch nhà nước, Hồ sơ 17164, tr.21)

Ngoài các cuốn tập san y học, tài liệu bào chế dược liệu, Bộ Y tế Liên Xô còn gửi đến Việt Nam các giáo trình y học đại cương, giáo trình y dược học, bản đồ giảng và giáo cụ trực quan và tài liệu phim ảnh phục vụ cho công tác giảng dạy, bổ túc chuyên môn trong các trường y dược trung cao cấp... Gửi kèm với tài liệu, tạp chí y học, Liên Xô bước đầu gửi đến Chính phủ Việt Nam hơn 1.000.000 viên Multivitamines và 114 hòm vitamin trong năm 1960 (Phòng Ủy ban kế hoạch nhà nước, Hồ sơ 17164, tr.5).

Bước sang năm 1965, sau khi Tổng thống Mỹ Giôn xơn quyết định mở chiến dịch không quân mang mật danh "Sấm rền" đánh phá miền Bắc, sự kiện này đã chuyển tình hình từ "một nửa nước có chiến tranh, một nửa nước có hòa bình, đã biến thành tình hình cả nước có chiến tranh với hình thức và mức độ khác nhau ở mỗi miền"... (Văn kiện Đảng, tập 26, tr.43). Trong hoàn cảnh chiến tranh lan rộng với mức độ đánh phá ngày càng ác liệt đã đặt ra yêu cầu nguồn thuốc và dụng cụ y tế phải được tăng cường để thực hiện nhiệm vụ cấp cứu chiến thương. Trước yêu cầu đó, ngày 24/1/1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho Chính phủ các nước XHCN, trong đó có Liên Xô nhằm vạch trần tội ác của đế quốc Mỹ và kêu gọi nhân dân thế giới ủng hộ nhân dân Việt Nam chống Mỹ. Ngay sau đó, Bộ Y tế đã gửi nhiều công văn xin

nguồn viện trợ thuốc và trang thiết bị y tế của các nước XHCN, trong đó có Liên Xô. Nhờ đó, Việt Nam tiếp tục nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của Liên Xô thông qua nhiều hiệp định, thỏa thuận, ghi nhớ về viện trợ và hợp tác trên lĩnh vực y tế. Phúc đáp công văn của Chính phủ và Bộ Y tế Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chính phủ Liên Xô xác định: đoàn kết, ủng hộ Việt Nam là một trong những hoạt động thường nhật của tất cả các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, cơ quan chính quyền các cấp và các phương tiện truyền thông, coi đó là “mệnh lệnh trái tim” (Việt Nam - Liên Xô, 1983, tr.121). Chính vì vậy, nhiều hiệp định, thỏa thuận, ghi nhớ về viện trợ và hợp tác trên lĩnh vực y tế giữa Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Liên Xô tiếp tục được kí kết. Theo các văn bản được kí kết, Liên Xô tiếp tục gửi tài liệu y học và trang thiết bị y tế cho Việt Nam. Trong năm 1967-1968, nhiều chuyến hàng viện trợ của Liên Xô được chuyển đến Việt Nam bằng đường thủy, trong đó có 961 cuốn tài liệu, hơn 80 tấn thuốc men và trang thiết bị y tế (Phòng Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 2841, tr.13). Năm 1972 Liên Xô tiếp tục gửi đến Việt Nam hơn 1.000 cuốn tập san y học, 90 tấn thuốc men và trang thiết bị y tế (Phòng Bộ Y tế, Hồ sơ số 8438, tr.13). Năm 1974, nguồn thuốc và dụng cụ y tế do Liên Xô gửi đến Việt Nam tăng lên với 97 tấn (Phòng Bộ Y tế, Hồ sơ số 9034, tr.9). Nguồn thuốc do Liên Xô gửi đến chủ yếu là các loại thuốc, nguyên liệu và y cụ cần thiết để cung cấp cho hoạt động cứu thương như penicillin, Step tomicine, chloramphenicol, aureomycin, mercurochrome, hydrocortancyl, A, C, T, H,... Ngoài ra, còn có một số thuốc thay máu như Ddexxtran, thuốc bổ có vitamine loại bột, viên, tiêm. Máy móc và dụng cụ y tế được Liên Xô viện trợ bao gồm nhiều dụng cụ mổ lớn, một số dụng cụ phẫu thuật mắt, tai, mũi, họng, dụng cụ đa khoa, dụng cụ mổ tử thi, máy hút đạp chân, dao điện, máy Xquang, máy gây mê và một số dụng cụ lẻ như kìm, kéo, dao,... Một số dụng cụ hỗ trợ sản xuất thuốc như máy dập viên, máy bao viên đường, nổi hấp, nổi nước cất, nổi hấp dụng cụ và một số máy xét nghiệm như kính hiển vi, máy quang phổ, khúc xạ kế.

Ngoài hàng viện trợ của Chính phủ, nhân dân và các cơ quan tổ chức đoàn thể xã hội của Liên Xô cũng ủng hộ, giúp đỡ về vật chất cho Việt Nam như: năm 1965, tổ chức công đoàn quyền góp được 800 triệu Rúp để mua lương thực, thuốc, trong đó 450 triệu Rúp mua thuốc gửi sang Việt Nam. Hội Phụ nữ Liên Xô gửi tặng 5 tấn thuốc trị giá 200 triệu Rúp (Phòng Phủ Thủ tướng, Hồ sơ số 8132, tr.7). Năm 1966, Công đoàn các cấp của Liên Xô vận động ủng hộ nhân dân Việt Nam 9 tấn thuốc trị giá 500 triệu Rúp. Tháng 10-1966, Liên hiệp các Hợp tác xã Liên Xô gửi tặng 6 tấn thuốc trị giá 300 triệu Rúp. Hội Phụ nữ Liên Xô quyền góp 8 tấn thuốc cho phụ nữ, trẻ em Việt Nam trị giá hơn 500 triệu Rúp. Tháng 9-1966, Ban Chấp hành Hiệp hội người tiêu dùng Liên Xô cấp 800 triệu Rúp tiền thuốc và trang thiết bị y tế cho Liên hiệp các Hợp tác xã Việt Nam. Hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ Liên Xô gửi tặng Hội Chữ thập đỏ Việt Nam bông băng, thuốc điều trị trị giá 30 triệu Rúp (Phòng Phủ Thủ tướng, Hồ sơ số 8132, tr.12).

Giúp đỡ đào tạo chuyên gia, nguồn nhân lực y tế, ngoài hỗ trợ thuốc, trang thiết bị y tế, Liên Xô còn thực hiện hỗ trợ trao đổi chuyên môn trên hai phương diện: cử chuyên gia y tế sang trực tiếp giúp đỡ Việt Nam và tiếp nhận cán bộ y tế Việt Nam sang học tập và trao đổi kinh nghiệm. Trên tinh thần hỗ trợ, giúp đỡ ngành y tế Việt Nam ổn định tổ chức để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân, Liên Xô liên tiếp cử các đoàn chuyên gia y tế sang giúp đỡ Việt Nam.

Tháng 9-1955, Đoàn chuyên gia chống sốt rét của Liên Xô do giáo sư Pravikov dẫn đầu sang Việt Nam. Đoàn có nhiệm vụ nghiên cứu phương pháp phòng, chữa bệnh sốt rét và

đào tạo cán bộ chuyên môn. Tiếp sau đó, tháng 3-1956, đoàn chuyên gia do bác sĩ Ouclein Louisa làm trưởng đoàn được cử sang Việt Nam với nhiệm vụ nghiên cứu, điều trị bệnh mắt hột và đào tạo cán bộ chuyên môn. Trong hai năm 1956-1957, đoàn Hồng thập tự Liên Xô với 54 chuyên gia y tế do đồng chí Dedov Nazriski DK làm trưởng đoàn sang Việt Nam (Phòng Cục chuyên gia, Hồ sơ số 1913, tr.5). Thành phần đoàn gồm có bác sĩ, dược sĩ, y tá, hộ sinh, kĩ thuật viên, nhân viên hành chính quản trị, phiên dịch. Nhiệm vụ của đoàn là thiết lập tổ chức tiến tới thành lập bệnh viện Hồng thập tự Liên Xô với 150 giường điều trị, được đặt tại Hà Nội.

Tháng 12-1957, Bộ Y tế Liên Xô cử 2 đoàn chuyên gia y tế do giáo sư Lyssenکو dẫn đầu sang Việt Nam (Phòng Cục chuyên gia, Hồ sơ số 1913, tr.4). Đoàn thứ nhất gồm có 5 chuyên gia y tế do giáo sư Roupasov Nicolai Pederovitch làm trưởng đoàn. Đoàn có nhiệm vụ giúp Bộ Y tế Việt Nam xây dựng quy chế tổ chức trường đại học, chấn chỉnh chương trình đào tạo cán bộ về các khoa phẫu thuật, sinh lí thường, sinh lí bệnh học và dược liệu. Đoàn thứ hai do giáo sư Kovchar làm trưởng đoàn với sự tham gia của 7 chuyên gia. Đoàn có nhiệm vụ giúp Bộ Y tế và trường Đại học y dược khoa xây dựng các bộ môn dược lí, hóa lí và vệ sinh, đồng thời bồi dưỡng chuyên môn cho một số cán bộ giảng dạy.

Bước sang năm 1958, sau khi giúp bệnh viện Hồng thập tự Liên Xô xây dựng tổ chức và ổn định hoạt động, Bộ Y tế Liên Xô quyết định giao bệnh viện cho Bộ Y tế Việt Nam quản lí. Sau khi bàn giao bệnh viện cho Việt Nam, Liên Xô tiếp tục cử 23 chuyên gia y tế về các khoa nội, nhi, nhãn khoa, thần kinh, ngoại, chấn thương, bệnh bại liệt, tiết chế, xét nghiệm vi trùng lao,... để hỗ trợ và hướng dẫn phương pháp điều trị. Đồng thời, các chuyên gia Liên Xô hỗ trợ xây dựng một số khoa mới như mổ tim, mổ phổi, thông qua đó truyền bá khoa học kĩ thuật tiên tiến về y học của Liên Xô đến với cán bộ y tế Việt Nam. Sự hỗ trợ tích cực của các đoàn chuyên gia y tế Liên Xô đã giúp cải thiện trình độ khoa học kĩ thuật y tế của Việt Nam.

Sau khi bệnh viện Hồng thập tự Liên Xô được giao lại cho Bộ Y tế Việt Nam và được đổi tên là bệnh viện hữu nghị Việt – Xô, hai giáo sư Rootkov (phụ trách ngoại khoa) và giáo sư Pacevitch (phụ trách nội khoa) tiến hành mở lớp bồi túc chuyên môn cho y, bác sĩ tại bệnh viện. Học viên được học mỗi tuần 2 buổi vào chiều thứ 2 và chiều thứ 6. Ngoài ra, các chuyên gia nhi khoa đã mở 2 lớp chuyên khoa với sự tham gia của 71 y sĩ, 35 sinh viên Y5. Lớp học được tổ chức và duy trì đều đặn trong thời gian 6 tháng và có 15 bác sĩ dự thính (Phòng Phủ thủ tướng, Hồ sơ số 1855, tr.11). Ngoài ra, Bộ Y tế phối hợp với Cục chuyên gia tổ chức 2 lớp học do các chuyên gia tiết chế dinh dưỡng của Liên Xô lên lớp với sự tham gia của 45 y sĩ ở quân y viện 108 và 1 bác sĩ, 5 y sĩ của bệnh viện B về dinh dưỡng (Phòng Phủ thủ tướng, Hồ sơ số 1855, tr.13). Năm 1959, chuyên gia nha khoa Liên Xô tiến hành khám và tổ chức bồi dưỡng cho 3 cán bộ y tế Việt Nam, đồng thời tiến hành mổ 9 bệnh nhân bị viêm lệ đạo, ung thư mắt, thông mạch, khoét mắt, lác mắt, đục nhãn mắt. Ngoài ra, các chuyên gia vi trùng lao của Liên Xô hỗ trợ bác sĩ Việt Nam nghiên cứu vi trùng lao, nghiên cứu mô phổi, nghiên cứu môi trường Việt Nam, gây giống vi trùng lao cho phòng thí nghiệm của viện lao và chuẩn bị lên lớp về vi trùng học. Năm 1960, Liên Xô tiếp tục cử 38 chuyên gia y tế là các Giáo sư, Phó Giáo sư, bác sĩ, y sĩ sang Việt Nam để hỗ trợ về chuyên môn. Các chuyên gia y tế đã tổ chức các lớp bồi dưỡng và đào tạo cho 219 bác sĩ, 397 y sĩ, 420 dược tá, xét nghiệm viên, 81 cán bộ y tế xã, 1068 vệ sinh viên và 2 công nhân chuyên nghiệp (Phòng Cục chuyên gia, Hồ sơ số 1750, tr.8) .

Những năm sau đó, Liên Xô liên tiếp cử các đoàn chuyên gia y tế đến Việt Nam để hỗ trợ. Năm 1961, có 3 đoàn chuyên gia trong đó có: 01 đoàn chuyên gia về tổ chức công tác tại Bộ Y tế trong thời gian 3 đến 6 tháng; 01 đoàn nhi khoa công tác tại các cơ sở y tế ở Hà Nội như bệnh viện B, Bạch Mai, trường Đại học y dược khoa, bệnh viện Phủ Doãn, bệnh viện Hữu nghị Việt Xô; Ban giao tế Trung ương); 01 đoàn mổ tim gồm 7 chuyên gia (Phòng Cục chuyên gia, Hồ sơ số 1794, tr.12). Đầu năm 1963, Liên Xô cử đoàn chuyên gia gồm 4 giáo sư, 1 bác sĩ, 1 y sĩ đến Việt Nam để đề ra phương án phòng chống bệnh sốt rét. Năm 1965, 2 giáo sư Mazurin và Mactunova của Liên Xô được cử sang Việt Nam để hỗ trợ, chấn chỉnh, sắp xếp tổ chức ở các khoa điều trị của bệnh viện Bạch Mai. Đặc biệt, phòng thí nghiệm vi trùng bệnh viện Bạch Mai được sự hỗ trợ về mặt tổ chức của bác sĩ Fedotova chuyên gia xét nghiệm. Bác sĩ đã hướng dẫn bệnh viện đặt bộ phận vi trùng cách li với các bộ phận khác, đồng thời bổ sung, cung cấp cho bộ phận huyết học một số dụng cụ xét nghiệm. Ngoài việc hỗ trợ chuyên môn cho bệnh viện hữu nghị Việt Xô, bệnh viện Bạch Mai, các chuyên gia y tế Liên Xô còn giúp đỡ các phòng xét nghiệm ở bệnh viện 108 và bệnh viện B. Năm 1966, chuyên gia về tiết chế bác sĩ Brozedinskaia tiến hành khảo sát kiểm tra vệ sinh ăn uống ở các cơ quan y tế, từ đó rút ra kinh nghiệm và xây dựng nhiều bài giảng để trình bày ở bệnh viện Bạch Mai, bệnh viện 108 và bệnh viện B. Theo báo cáo thống kê, trong năm 1966, các chuyên gia Liên Xô đã giảng cho 35 sinh viên, 71 y sĩ, 5 y sĩ chuyên môn ở bệnh viện Bạch Mai; giảng cho 45 cán bộ y sĩ ở bệnh viện 108; giảng cho 6 cán bộ gồm 5 y sĩ và 1 bác sĩ ở bệnh viện B (Phòng Cục chuyên gia, Hồ sơ số 2392, tr.12).

Bên cạnh việc cử các chuyên gia y tế trực tiếp sang Việt Nam, Liên Xô còn chủ động tiếp nhận cán bộ y tế Việt Nam sang học tập và trao đổi kinh nghiệm. Quá trình tiếp nhận chuyên gia y tế của Việt Nam được thực hiện trên cơ sở các điều khoản đã được kí kết. Thực hiện Hiệp định hợp tác về văn hóa, y tế giữa Liên Xô và Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, năm 1957, Liên Xô tiếp nhận 2 cán bộ y tế Việt Nam sang trao đổi chuyên môn, học tập kinh nghiệm về chữa bệnh và tổ chức y tế trong thời gian 1 tháng. Trong 2 năm 1958-1959, Việt Nam cử 2 đoàn cán bộ y tế của trường Đại học y dược khoa sang Liên Xô đào tạo trong thời gian 6 tháng về các chuyên khoa mắt, nội và dinh dưỡng. Từ ngày 15-5 đến 21-5-1963, đoàn cán bộ của Bộ Y tế cùng một số giáo sư của bệnh viện Bạch Mai, bệnh viện Phủ Doãn và trường Đại học y khoa sang Liên Xô tham quan, học tập kinh nghiệm về tổ chức, tiếp cận với các phương pháp điều trị mới của Liên Xô. Sau chuyến thực tế, đoàn cán bộ y tế của Việt Nam về nước truyền đạt kinh nghiệm và bước đầu áp dụng một số phương pháp trong hoạt động điều trị nhiều bệnh hiểm nghèo.

Không chỉ tiếp nhận chuyên gia sang trao đổi kinh nghiệm chuyên môn, Liên Xô còn tiếp nhận nhiều Nghiên cứu sinh, bác sĩ chuyên khoa của Việt Nam sang hỗ trợ đào tạo chất lượng cao. Bắt đầu từ năm 1970, Liên Xô bắt đầu tiếp nhận nghiên cứu sinh chuyên ngành y khoa sang đào tạo. Từ năm 1970 đến năm 1972, Liên Xô tiếp nhận 32 nghiên cứu sinh y khoa thuộc nhiều chuyên ngành khác nhau sang đào tạo dài hạn (Phòng Bộ Y tế, Hồ sơ 5485; tr.21). Bên cạnh đó, nhiều bác sĩ chuyên khoa, nghiên cứu sinh được tiếp nhận sang đào tạo ngắn hạn sau khi hoàn thành các chuyên đề học nghiên cứu sinh ở Việt Nam. Trong năm 1973 có 21 nghiên cứu sinh đang đào tạo tại trường Đại học y khoa, đại học dược khoa và các viện nghiên cứu được gửi sang Liên Xô đào tạo ngắn hạn và bảo vệ Phó tiến sĩ ở Liên Xô (Phòng Bộ y tế, Hồ

sơ 5552; tr.9). Trong hai năm 1974-1975, số lượng nghiên cứu sinh được đào tạo ở Liên Xô là 67 người theo chương trình dài hạn và ngắn hạn (Phòng Bộ Y tế, Hồ sơ 5622; tr.5).

4. Một số nhận xét

Qua việc tìm hiểu về quá trình giúp đỡ trên lĩnh vực y tế của Liên Xô cho Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ năm 1954 đến năm 1975, tác giả rút ra một số nhận xét sau:

Thứ nhất, Quá trình hỗ trợ, giúp đỡ trên lĩnh vực y tế của Liên Xô cho Việt Nam Dân chủ Cộng hòa không chỉ xuất phát từ quan hệ hợp tác, hữu nghị và tương trợ lẫn nhau của các thành viên trong hệ thống XHCN mà còn xuất phát từ tình hình thực tiễn của Việt Nam trong giai đoạn 1954 đến năm 1975. Trước hết, đó là nhu cầu có lực lượng cán bộ y tế đủ trình độ chuyên môn và nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe của nhân dân sau thời gian dài không được tiếp cận với cách dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Hơn nữa, sự giúp đỡ của Liên Xô trên lĩnh vực y tế đã cơ bản đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực để xây dựng và thiết lập lại hệ thống y tế ở miền Bắc đáp ứng yêu cầu khám và chữa bệnh, tạo môi trường sống lành mạnh cho nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Không chỉ hỗ trợ cho hoạt động chăm sóc sức khỏe của nhân dân trong giai đoạn xây dựng CNXH, sự ủng hộ của Liên Xô còn đóng vai trò rất lớn, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Nếu như trước năm 1965 nguồn viện trợ y tế của Liên Xô chủ yếu tập trung vào các mặt hàng thuốc đơn giản, trang thiết bị y tế cơ bản thì sau khi Mỹ mở rộng chiến tranh ra khắp miền Bắc, trước nhu cầu nguồn thuốc và trang thiết bị y tế nhiệm vụ cấp cứu chiến thương trên chiến trường sau khi Mỹ mở rộng chiến tranh để phục vụ chiến trường, Liên Xô đã tăng cường nguồn hàng viện trợ với sự đa dạng trong mẫu mã và tăng nhanh về chất lượng. Nhờ sự ủng hộ và giúp đỡ to lớn đó đã giúp cho ngành y tế Việt Nam thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe của nhân dân cả trong thời bình và thời chiến.

Thứ hai, quá trình viện trợ y tế của Liên Xô đối với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thực hiện dựa trên cơ sở pháp lý là các văn bản được kí kết giữa Chính phủ hai nước. Những văn bản pháp lý đó được thiết lập trên cơ sở yêu cầu, nguyện vọng của Chính phủ Việt Nam, đồng thời dựa vào khả năng đáp ứng yêu cầu của Chính phủ Liên Xô. Trong quá trình viện trợ, có những thời điểm nội bộ các nước XHCN đã xuất hiện những mâu thuẫn, thế nhưng không ảnh hưởng đến quá trình viện trợ y tế của Liên Xô cho Việt Nam. Không chỉ ủng hộ nguồn tài liệu y tế, thuốc, trang thiết bị y tế, Liên Xô còn hỗ trợ Việt Nam về công tác chuyên môn thông qua hoạt động của các đoàn chuyên gia y tế. Lực lượng chuyên gia y tế đến Việt Nam là những giáo sư, bác sĩ chuyên ngành, có trình độ chuyên môn cao và nhiều kinh nghiệm công tác. Bằng trình độ và kinh nghiệm trong chuyên môn, các chuyên gia y tế Liên Xô đã truyền đạt, hỗ trợ, đào tạo chuyên môn và kĩ năng quản lí cho cán bộ y tế Việt Nam nhằm đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Với sự giúp đỡ về cơ sở vật chất, đội ngũ chuyên gia của Liên Xô đã góp phần giúp ngành y tế Việt Nam nhanh chóng củng cố về tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

Thứ ba, quá trình ủng hộ, giúp đỡ của Liên Xô trên lĩnh vực y tế cho Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có tính liên tục. Số lượng thuốc, tài liệu, trang thiết bị y tế tăng lên cho dù tình hình trên chiến trường có nhiều yếu tố bất lợi, nhất là có những thời điểm nội bộ các nước XHCN

có những mâu thuẫn. Sự ổn định trong quá trình viện trợ ngoài tình hữu nghị của Liên Xô mà còn xuất phát từ quan điểm: “giữ vững độc lập dân tộc, tự chủ, đồng thời cố gắng tranh thủ sự giúp đỡ của các nước anh em” (Văn kiện Đảng toàn tập, tập 26 (1965), tr.43 của Đảng lao động Việt Nam. Thời điểm này Đảng lao động Việt Nam đã chủ trương tăng cường tình hữu nghị, gắn phát triển quan hệ Việt Nam - Liên Xô với tăng cường đoàn kết quốc tế. Với sự uyển chuyển, linh hoạt trong hoạt động ngoại giao của Đảng lao động Việt Nam, Chính phủ và nhân dân Liên Xô vẫn duy trì và tăng cường công tác viện trợ, ủng hộ, giúp đỡ cách mạng Việt Nam. Chính vì vậy, quá trình viện trợ y tế của Liên Xô cho Việt Nam Dân chủ Cộng hòa diễn ra liên tục, với số lượng viện trợ ngày càng tăng.

5. Kết luận

Như vậy, sự ủng hộ, giúp đỡ của Liên Xô đối với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trên lĩnh vực y tế không chỉ đơn thuần xuất phát từ bối cảnh quốc tế, từ quan hệ lịch sử lâu đời giữa hai nước mà còn xuất phát từ chính yếu tố nội tại của Việt Nam. Với quan điểm của Đảng lao động Việt Nam “giữ vững độc lập dân tộc, dân chủ, đồng thời cố gắng tranh thủ sự giúp đỡ của các nước anh em”, dù tình hình trên chiến trường có nhiều yếu tố bất lợi và nhất là việc trong nội bộ các nước trong phe XHCN có những mâu thuẫn nhưng với lập trường ngoại giao kiên định, uyển chuyển, linh hoạt, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vẫn luôn nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của Liên Xô.

Nhìn lại sự giúp đỡ, viện trợ y tế của Liên Xô đối với Việt Nam chúng ta thấy, mặc dù trong quá trình thực hiện viện trợ và tiếp nhận viện trợ không ít thách thức, khó khăn nhưng trên hết vẫn là sự giúp đỡ nhiệt tình, trách nhiệm của một nước lớn có cùng ý thức hệ đối với đất nước Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

Bộ Ngoại giao Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Bộ Ngoại giao Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô – viết. (1983). Việt Nam – Liên Xô.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2003). Văn kiện Đảng toàn tập, tập 26 (1965). Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.

Bùi Công Trùng. (1959). Hợp tác tương trợ giữa các nước XHCN. Nxb Sự thật. Hà Nội.

Phòng Bộ Y tế. Hồ sơ 5485. Công văn, kế hoạch, báo cáo của Phủ thủ tướng, Bộ Y tế, Vụ trao đổi văn hóa với nước ngoài, Phủ thủ tướng về việc trao đổi văn hóa, khoa học kỹ thuật với các nước năm 1971. Trung tâm lưu trữ Quốc gia III.

Phòng Bộ Y tế. Hồ sơ 5552. Báo cáo công tác chuyên gia trong năm 1973 và 3 năm 1971-1972, 1972-1973 của Bộ Y tế. Trung tâm lưu trữ Quốc gia III.

Phòng Bộ Y tế. Hồ sơ 5622. Công văn của Bộ y tế về các vấn đề viện trợ của các nước bạn đối với Việt Nam năm 1975. Trung tâm lưu trữ Quốc gia III.

Phòng Bộ Y tế. Hồ sơ số 8438. Kế hoạch hợp tác trong lĩnh vực y tế năm 1971-1972 giữa Bộ Y tế Việt Nam và Bộ Y tế Liên Xô. Trung tâm lưu trữ quốc gia III.

Phòng Bộ Y tế. Hồ sơ số 9034. Dự thảo kế hoạch xin viện trợ (nhập nội) để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho ngành y tế năm 1973-1974 của Bộ Y tế. Trung tâm lưu trữ quốc gia III.

Phòng Cục chuyên gia. Hồ sơ số 1750. Chương trình báo cáo của Bộ Y tế về công tác chuyên gia của Bộ Y tế về công tác chuyên gia năm 1959. Trung tâm lưu trữ Quốc gia III.

Phòng Cục chuyên gia. Hồ sơ số 1794. Báo cáo của Bộ Y tế và các bệnh viện trực thuộc về công tác chuyên gia năm 1960. Trung tâm lưu trữ Quốc gia III

Phòng Cục chuyên gia. Hồ sơ số 2392. Công văn, báo cáo của Bộ Y tế, phòng liên lạc y tế nước ngoài về công tác chuyên gia năm 1966. Trung tâm lưu trữ Quốc gia III.

Phòng Cục chuyên gia. Hồ sơ số 1913. Chương trình báo cáo của Bộ Y tế, phòng liên lạc y tế nước ngoài về công tác chuyên gia năm 1957. Trung tâm lưu trữ Quốc gia III.

Phòng Ủy ban kế hoạch nhà nước. Hồ sơ số 1392. Báo cáo về việc tiếp nhận hàng viện trợ năm 1955. Trung tâm lưu trữ Quốc gia III

Phòng Ủy ban kế hoạch nhà nước. Hồ sơ 17164. Công văn, kế hoạch, báo cáo về việc xin tiếp nhận và sử dụng hàng viện trợ năm 1960 của Bộ Y tế và đơn vị trực thuộc. Trung tâm lưu trữ Quốc gia III.

Phòng Phủ Thủ tướng. Hồ sơ số 1855, Tập công văn, báo cáo của các Bộ Văn hóa, Giáo dục, Y tế và các đơn vị trực thuộc về thành tích và sự giúp đỡ của chuyên gia từ ngày hóa bình lập lại đến nay, năm 1960. Trung tâm lưu trữ Quốc gia III.

Phòng Phủ Thủ tướng. Hồ sơ số 8132. Báo cáo của Hội đồng bộ trưởng về tình hình viện trợ cho các ngành y tế và giáo dục từ năm 1967-1968. Trung tâm lưu trữ Quốc gia III